

Kỳ thi HSG Trên Máy Tính Cầm Tay
Tỉnh Long An lần thứ 18 - năm 2018
Hội đồng thi trường THPT Tân An

BẢNG GHI TÊN GHI ĐIỂM VÀ XẾP GIẢI

STT	SBD	Điểm	Giải	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Học sinh trường	Huyện/TX/TP	Môn thi
1	C030	10,00	Nhất	Hồ Quang Khương	Nam	01-07-2000	Long An	THPT Chuyên Long An	Tân An	Toán 12
2	C091	9,00	Nhất	Nguyễn Thị Ngân Trúc	Nữ	12-10-2000	Long An	THPT Chuyên Long An	Tân An	Toán 12
3	C009	7,40	Nhất	Nguyễn Nhật Duy	Nam	13-01-2000	Long An	THPT Kiến Tường	TX Kiến Tường	Toán 12
4	C044	7,00	Nhất	Nguyễn Tuấn Nghĩa	Nam	04-01-2000	Bến Tre	THPT Đức Hòa	Đức Hòa	Toán 12
5	C027	6,80	Nhì	Lê Quý Khang	Nam	01-06-2000	Long An	THPT Kiến Tường	TX Kiến Tường	Toán 12
6	C015	6,00	Nhì	Trương Ngọc Hân	Nữ	11-12-2000	TP. HCM	THPT Nguyễn Hữu Thọ	Bến Lức	Toán 12
7	C058	6,00	Nhì	Lê Thị Bích Phương	Nữ	07-01-2000	Long An	THPT Cần Đước	Cần Đước	Toán 12
8	C083	6,00	Nhì	Trần Thanh Thuận	Nam	01-08-2000	Long An	THPT Tân An	Tân An	Toán 12
9	C098	6,00	Nhì	Trần Thị Thúy Vy	Nữ	06-10-2000	Long An	THPT Nguyễn Hữu Thọ	Bến Lức	Toán 12
10	C013	5,80	Nhì	Nguyễn Văn Tiến Đạt	Nam	20-03-2000	Long An	THPT Cần Giuộc	Cần Giuộc	Toán 12
11	C037	5,40	Nhì	Nguyễn Quỳnh Mai	Nữ	09-09-2000	Long An	THPT Đức Hòa	Đức Hòa	Toán 12
12	C088	5,40	Nhì	Trần Thị Huyền Trân	Nữ	23-09-2000	Long An	THPT Nguyễn Thông	Châu Thành	Toán 12
13	C002	5,00	Nhì	Trần Quốc Anh	Nam	30-09-2000	Long An	THPT Tân Trụ	Tân Trụ	Toán 12
14	C008	5,00	Nhì	Đặng Nguyễn Phước Duy	Nam	24-03-2000	TP. HCM	THPT Rạch Kiến	Cần Đước	Toán 12
15	C012	5,00	Nhì	Nguyễn Thị Ngọc Duyên	Nữ	29-07-2000	Long An	THPT Lê Quý Đôn	Tân An	Toán 12
16	C024	5,00	Nhì	Phan Tôn Thị Thiên Kim	Nữ	26-06-2000	Long An	THPT Chuyên Long An	Tân An	Toán 12
17	C066	5,00	Nhì	Lê Phát Thiên Tân	Nam	29-10-2000	Long An	THPT Tân Thạnh	Tân Thạnh	Toán 12
18	C064	4,80	Nhì	Trần Đức Tài	Nam	16-12-2000	Long An	THPT Cần Đước	Cần Đước	Toán 12
19	C032	4,60	Ba	Võ Nhứt Thanh Long	Nam	16-10-2000	TP. HCM	THPT Hậu Nghĩa	Đức Hoà	Toán 12
20	C084	4,60	Ba	Văn Thị Thanh Thùy	Nữ	18-03-2000	Tiền Giang	THPT Lê Quý Đôn	Tân An	Toán 12
21	C089	4,60	Ba	Phạm Minh Triết	Nam	21-09-2000	TP. HCM	THPT Cần Giuộc	Cần Giuộc	Toán 12
22	C068	4,40	Ba	Bùi Mạnh Tiến	Nam	24-04-2000	Long An	THPT Cần Đước	Cần Đước	Toán 12
23	C010	4,00	Ba	Phạm Nguyễn Anh Duy	Nam	28-10-2000	Long An	THPT Cần Giuộc	Cần Giuộc	Toán 12
24	C071	4,00	Ba	Trịnh Quang Tiến	Nam	22-01-2000	Long An	THPT Thủ Thừa	Thủ Thừa	Toán 12
25	C073	4,00	Ba	Phạm Lê Mộng Tú	Nam	08-03-2000	Long An	THPT Đông Thạnh	Cần Giuộc	Toán 12
26	C081	4,00	Ba	Mai Nguyễn Đức Thọ	Nam	13-12-2000	TP. HCM	THPT Thạnh Hóa	Thạnh Hóa	Toán 12
27	C001	3,80	Ba	Phan Quốc An	Nam	02-10-2000	Long An	THPT Kiến Tường	TX Kiến Tường	Toán 12
28	C056	3,80	Ba	Nguyễn Thành Phát	Nam	13-03-2000	Long An	THPT Phan Văn Đạt	Châu Thành	Toán 12
29	C057	3,80	Ba	Đinh Trúc Phương	Nữ	02-03-2000	Long An	THPT Lê Quý Đôn	Tân An	Toán 12

STT	SBD	Điểm	Giải	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Học sinh trường	Huyện/TX/TP	Môn thi
30	C070	3,80	Ba	Nguyễn Minh Tiến	Nam	18-06-2000	Long An	THPT Rạch Kiến	Cần Đước	Toán 12
31	C007	3,60	Ba	Phạm Hồng Diễm	Nữ	06-05-2000	Long An	THPT Thạnh Hóa	Thạnh Hóa	Toán 12
32	C033	3,60	Ba	Võ Nhị Thanh Long	Nam	16-10-2000	TP. HCM	THPT Hậu Nghĩa	Đức Hoà	Toán 12
33	C096	3,60	Ba	Nguyễn Thị Tường Vy	Nữ	24-05-2000	Long An	THPT An Ninh	Đức Hòa	Toán 12
34	C005	3,40	Ba	Lê Quốc Cường	Nam	24-05-2000	Long An	THPT Tân Trụ	Tân Trụ	Toán 12
35	C025	3,00	Ba	Trần Đình Kha	Nam	07-04-2000	Bình Dương	THCS&THPT Mỹ Quý	Đức Huệ	Toán 12
36	C029	3,00	Ba	Nguyễn Quốc Khánh	Nam	26-11-2000	Long An	THPT An Ninh	Đức Hòa	Toán 12
37	C065	3,00	Ba	Huỳnh Lê Hoài Tâm	Nam	05-12-2000	Long An	THPT Vĩnh Hưng	Vĩnh Hưng	Toán 12
38	C028	2,80	---	Nguyễn Phan Phước Khang	Nam	27-04-2000	Long An	THCS&THPT Khánh Hưng	Vĩnh Hưng	Toán 12
39	C046	2,80	---	Trần Thị Như Ngọc	Nữ	16-04-2000	Long An	THCS&THPT Khánh Hưng	Vĩnh Hưng	Toán 12
40	C060	2,80	---	Huỳnh Hữu Quốc	Nam	29-02-2000	Long An	THCS-THPT Long Cang	Cần Đước	Toán 12
41	C050	2,60	---	Hồ Thị yền Nhi	Nữ	11-10-2000	Long An	THPT Thủ Thừa	Thủ Thừa	Toán 12
42	C063	2,60	---	Nguyễn Hồng Sơn	Nam	14-01-2000	Long An	THPT Tân Hưng	Tân Hưng	Toán 12
43	C048	2,40	---	Phan Thanh Nhân	Nam	05-05-2000	Long An	THCS & THPT Lương Hòa	Bến Lức	Toán 12
44	C053	2,40	---	Nguyễn Thị Kim Như	Nam	25-07-2000	Long An	THPT Rạch Kiến	Cần Đước	Toán 12
45	C006	2,20	---	Trần Nhật Chương	Nam	01-11-2000	Long An	THPT Nguyễn Thông	Châu Thành	Toán 12
46	C019	2,20	---	Nguyễn Trường Hoạt	Nam	13-10-2000	Long An	THCS&THPT Hậu Thạnh Đông	Tân Thạnh	Toán 12
47	C055	2,20	---	Võ Thị Quỳnh Như	Nữ	03-11-2000	Long An	THPT Long Hựu Đông	Cần Đước	Toán 12
48	C069	2,20	---	Đỗ Mai Đại Tiến	Nam	13-04-2000	Long An	THPT Tân Trụ	Tân Trụ	Toán 12
49	C004	2,00	---	Trần Nguyên Bá	Nam	28-03-2000	Long An	THCS&THPT Mỹ Quý	Đức Huệ	Toán 12
50	C020	2,00	---	Trần Hoàng Huân	Nam	27-08-2000	Long An	THPT Tân An	Tân An	Toán 12
51	C022	2,00	---	Nguyễn Trường Huy	Nam	19-07-2000	Đồng Tháp	THCS&THPT Hậu Thạnh Đông	Tân Thạnh	Toán 12
52	C026	2,00	---	Thiều Quang Khải	Nam	07-03-2000	TP. HCM	THPT Gò Đen	Bến Lức	Toán 12
53	C035	2,00	---	Nguyễn Minh Luân	Nam	26-10-2000	Long An	THPT Thạnh Hóa	Thạnh Hóa	Toán 12
54	C043	2,00	---	Phạm Khánh Ngân	Nữ	06-09-2000	TP. HCM	THPT Gò Đen	Bến Lức	Toán 12
55	C059	2,00	---	Nguyễn Tuyết Phượng	Nữ	08-09-2000	Quảng Ngãi	THPT Đức Hòa	Đức Hòa	Toán 12
56	C072	2,00	---	Lê Quốc Toàn	Nam	14-11-2000	Long An	THPT Hậu Nghĩa	Đức Hoà	Toán 12
57	C082	2,00	---	Nguyễn Thị Lệ Thu	Nữ	22-05-2000	Long An	THPT Nguyễn Đình Chiểu	Cần Giuộc	Toán 12
58	C090	2,00	---	Đỗ Nguyễn Phương Trinh	Nữ	13-12-2000	Bà Rịa-Vũng Tàu	THCS & THPT Lương Hòa	Bến Lức	Toán 12
59	C021	1,80	---	Nguyễn Xuân Hùng	Nam	04-08-2000	Long An	THPT Vĩnh Hưng	Vĩnh Hưng	Toán 12
60	C023	1,80	---	Phạm Thị Mộng Huyền	Nữ	02-03-2000	TP. HCM	THPT Long Hòa	Cần Đước	Toán 12
61	C045	1,80	---	Huỳnh Lê Lá Ngọc	Nữ	06-08-2000	Long An	THCS&THPT Hậu Thạnh Đông	Tân Thạnh	Toán 12

STT	SBD	Điểm	Giải	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Học sinh trường	Huyện/TX/TP	Môn thi
62	C052	1,80	---	Nguyễn Quỳnh Như	Nữ	05-04-2000	Long An	THPT Thủ Khoa Thửa	Thủ Thừa	Toán 12
63	C074	1,80	---	Nguyễn Duy Thái	Nam	21-11-2000	Long An	THCS&THPT Bình Phong Thạnh	Mộc Hóa	Toán 12
64	C087	1,80	---	Ngô Thị Quế Trân	Nữ	17-09-2000	TP. HCM	THPT An Ninh	Đức Hòa	Toán 12
65	C036	1,60	---	Trần Luân	Nam	10-10-2000	Tiền Giang	THCS&THPT Bình Phong Thạnh	Mộc Hóa	Toán 12
66	C038	1,60	---	Trương Thị Ngọc Mai	Nữ	14-12-2000	Long An	THPT Nguyễn Hữu Thọ	Bến Lức	Toán 12
67	C039	1,60	---	Trịnh Nhật Minh	Nam	14-08-1999	Long An	THPT Long Hòa	Cần Đước	Toán 12
68	C049	1,60	---	Đặng Thị Yến Nhi	Nữ	18-03-2000	Long An	THPT Nguyễn Đình Chiểu	Cần Giuộc	Toán 12
69	C041	1,40	---	Trần Thị Kiều My	Nữ	20-03-2000	Long An	THPT Đông Thạnh	Cần Giuộc	Toán 12
70	C067	1,40	---	Nguyễn Thị Mỹ Tiên	Nữ	19-03-2000	Long An	THCS&THPT Khánh Hưng	Vĩnh Hưng	Toán 12
71	C014	1,00	---	Lương Thị Ngọc Hân	Nữ	29-07-2000	Long An	THPT Thủ Khoa Thửa	Thủ Thừa	Toán 12
72	C061	1,00	---	Nguyễn Lê Trúc Quỳnh	Nữ	22-07-2000	TP. HCM	THPT Tân An	Tân An	Toán 12
73	C076	1,00	---	Đỗ Tấn Thành	Nam	05-01-2000	Long An	THPT Tân Thạnh	Tân Thạnh	Toán 12
74	C080	1,00	---	Cao Đức Thịnh	Nam	26-09-2000	Long An	THPT Mỹ Lạc	Thủ Thừa	Toán 12
75	C092	1,00	---	Phạm Thanh Trúc	Nam	24-04-2000	Long An	THCS-THPT Long Cang	Cần Đước	Toán 12
76	C094	1,00	---	Trần Minh Trường	Nam	23-12-2000	Long An	THPT Đông Thạnh	Cần Giuộc	Toán 12
77	C011	0,80	---	Đặng Thế Duy	Nam	12-02-2000	Long An	THPT Gò Đen	Bến Lức	Toán 12
78	C017	0,80	---	Hồ Tấn Hiếu	Nam	12-02-2000	Long An	THPT Long Hòa	Cần Đước	Toán 12
79	C034	0,80	---	Nguyễn Hữu Lộc	Nam	28-04-2000	Long An	THCS-THPT Long Cang	Cần Đước	Toán 12
80	C042	0,80	---	Nguyễn Thị Thiện Mỹ	Nữ	04-01-2000	Long An	THPT Tân Hưng	Tân Hưng	Toán 12
81	C047	0,80	---	Bùi Phụng Nguyên	Nữ	25-05-2000	TP. HCM	THCS&THPT Hà Long	Tân An	Toán 12
82	C078	0,80	---	Huỳnh Thị Thu Thảo	Nữ	21-03-2000	Long An	THCS & THPT Lương Hòa	Bến Lức	Toán 12
83	C040	0,40	---	Mai Thị Diễm My	Nữ	25-07-2000	Long An	THPT Vĩnh Hưng	Vĩnh Hưng	Toán 12
84	C095	0,40	---	Lê Thị Hồng Vui	Nữ	18-05-2000	Long An	THPT Tân Thạnh	Tân Thạnh	Toán 12
85	C003	0,00	---	Trần Quỳnh Anh	Nữ	27-07-2000	TP. HCM	THPT Hùng Vương	Tân An	Toán 12
86	C016	0,00	---	Huỳnh Thị Ngọc Hiền	Nữ	23-11-1999	Long An	THPT Phan Văn Đạt	Châu Thành	Toán 12
87	C018	0,00	---	Trần Nguyễn Thanh Hoa	Nữ	16-06-2000	Long An	THPT Hùng Vương	Tân An	Toán 12
88	C031	0,00	---	Nguyễn Thị Phượng Liên	Nữ	27-07-2000	Long An	THCS&THPT Nguyễn Thị Một	Cần Giuộc	Toán 12
89	C051	0,00	---	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Nữ	27-08-2000	Long An	THCS&THPT Nguyễn Thị Một	Cần Giuộc	Toán 12
90	C054	0,00	---	Võ Thị Quỳnh Như	Nữ	18-03-2000	Tiền Giang	THCS&THPT Hà Long	Tân An	Toán 12
91	C062	0,00	---	Đào Tấn Sang	Nam	08-10-2000	Long An	THPT Nguyễn Công Trứ	Đức Hòa	Toán 12
92	C075	0,00	---	Tăng Nguyễn Quốc Thái	Nam	19-08-1999	TP. HCM	THPT Nguyễn Công Trứ	Đức Hòa	Toán 12
93	C077	0,00	---	Lê Minh Thành	Nam	30-11-2000	Long An	THPT Phan Văn Đạt	Châu Thành	Toán 12

STT	SBD	Điểm	Giải	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Học sinh trường	Huyện/TX/TP	Môn thi
94	C079	0,00	---	Phạm Hoàng Thiên	Nam	10-03-2000	Long An	THPT Nguyễn Đình Chiểu	Cần Giuộc	Toán 12
95	C085	0,00	---	Nguyễn Thị Ngọc Trang	Nữ	08-06-2000	Long An	THCS&THPT Nguyễn Thị Một	Cần Giuộc	Toán 12
96	C086	0,00	---	Nguyễn Thị Bích Trâm	Nữ	14-03-2000	Long An	THPT Nguyễn Thông	Châu Thành	Toán 12
97	C093	0,00	---	Trần Đan Trường	Nam	25-12-2000	Long An	THPT Thủ Thừa	Thủ Thừa	Toán 12
98	C097	0,00	---	Trần Ái Vy	Nữ	13-07-2000	Long An	THPT Nguyễn Công Trứ	Đức Hòa	Toán 12

Danh sách này có 98 thí sinh.

Người đọc điểm

Nguyễn Hoàng Long

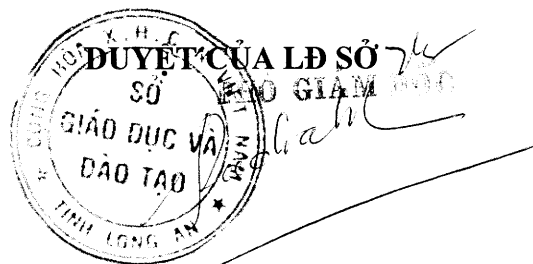
Người dò điểm

Nguyễn Thị Ngọc Trang

Tổ trưởng

.....

Nguyễn Thị Ngọc Trang



Phan Thị Dạ Thảo

Long An, ngày 04 tháng 3 năm 2018

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



Lê Thanh Hải